

Số: **400/2026/QĐST-HNGĐ**

Hà Nội, ngày 07 tháng 4 năm 2026.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 282/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2026, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1999; Căn cước công dân số: 034199010777; Nơi cư trú: Xóm A, thôn N, xã N, tỉnh Hưng Yên.

2. Bị đơn: Anh **Đỗ Việt A**, sinh năm 1995; Căn cước công dân số: 001095028450; Nơi cư trú: Tổ C, xã Đ, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Nguyễn Thị T** và anh **Đỗ Việt A**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Chị Nguyễn Thị T và anh Đỗ Việt A có 01 con chung: **Đỗ Minh A1**, sinh ngày 25/3/2025.

Ly hôn, chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung **Đỗ Minh A1**, anh **Đỗ Việt A** có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 4.000.000 đồng (Hai triệu đồng)/tháng, kể từ tháng 4 năm 2026 đến khi con chung của anh, chị thành niên hoặc có quyết định khác của Toà án.

Anh Đỗ Việt A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, công sức, nợ chung:** Chị Nguyễn Thị T và anh Đỗ Việt A tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

- **Về án phí sơ thẩm:** Án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con chung 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu cả nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), chị đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006673 ngày 20/3/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Chị Nguyễn Thị T đã nộp đủ tiền án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND KV7 - Hà Nội;
- THADS TP. Hà Nội;
- UBND xã Đông Anh, TP. Hà Nội.
(Số ĐK 136 ngày 05/12/2024);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Duy Khoa